



1155-1 Nhựa nhẹ-1 Series

Cổ điện PPR Bánh xe (đen đen - ống trung bình rộng 37) Đường kính bánh xe × chiều rộng bánh xe 125 x

EAN

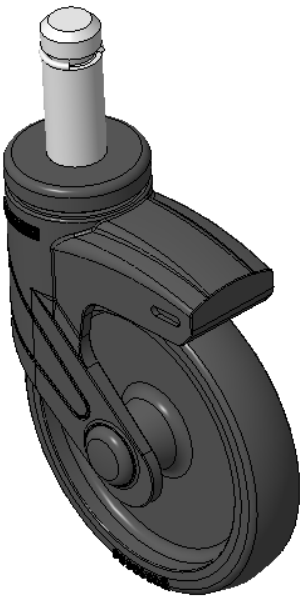
KS-11550593267253

Bánh xe cố định, đỉnh tán chốt—Ø21.6x56L với vòng chữ C Bánh xe màu đen gia cố bằng polyamide, lắp đặt bằng chốt Chống gỉ, chống ăn mòn, thẩm mỹ, tiết kiệm và xoay linh hoạt Lõi bánh xe bằng polypropylen chống va đập, bề mặt bánh xe bằng nhựa nhiệt dẻo đàn hồi (TPR) Bánh xe màu đen—loại ống trung tâm

Bề mặt bánh xe: Cao su nhiệt dẻo đàn hồi (TPR)

Lõi bánh xe: Được làm bằng polypropylen chống va đập chất lượng cao

Mô tả sản phẩm chỉ mang tính chất tham khảo. Sản phẩm thực tế sẽ được ưu tiên.



Hình ảnh có thể khác với sản phẩm gốc

Quy cách chi tiết sản phẩm

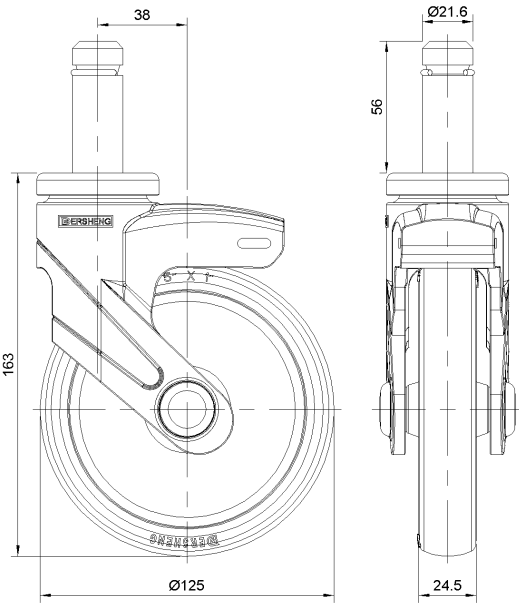
☒ đơn vị mét ☐ đế quốc

|                         |                             |
|-------------------------|-----------------------------|
| Đường kính bánh xe      | 125mm                       |
| Chiều rộng bánh xe      | 24.5mm                      |
| vòng bi bánh xe         | Bánh xe đi kèm với ống giữa |
| đường kính cọc          | 21.6mm                      |
| chiều dài cọc           | 56mm                        |
| Độ lệch tâm             | 38mm                        |
| Tổng chiều cao          | 163mm                       |
| Độ cứng                 | 82±5° Shore A               |
| Tải trọng (động)        | 90kgs                       |
| Tải trọng (tĩnh)        | 135kgs                      |
| Nhiệt độ                | -20°C to +60°C              |
| Càng bánh xe            | Cố định                     |
| Thép không gỉ           | N/A                         |
| Dẫn điện                | N/A                         |
| Chống tĩnh điện         | N/A                         |
| Trọng lượng bánh xe đẩy | 0.72kgs                     |
| Tiêu chuẩn kiểm nghiệm  | ISO22883                    |

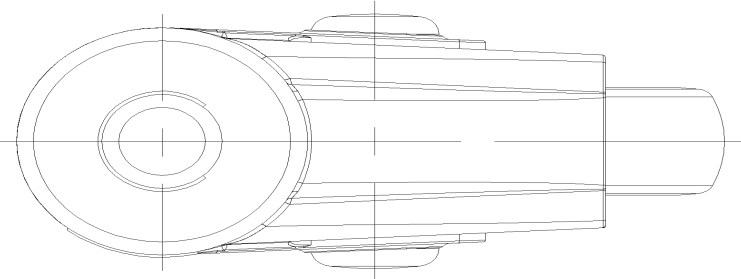
Tổng quan ưu điểm

|                      |           |
|----------------------|-----------|
| Độ di chuyển mượt mà | ● ● ● ● ○ |
| Chế độ im lặng       | ● ● ● ● ○ |
| Bảo vệ mặt sàn       | ● ● ● ● ● |

Bản vẽ 2D kích thước bánh xe đẩy



Bản vẽ 2D kích thước trục trơn



\* Nếu có bất kỳ sai lệch nào giữa thông số hệ mét và thông số hệ inch, vui lòng tham khảo thông số hệ mét